

Hà Tĩnh, ngày 02 tháng 11 năm 2018

Số: 2286/HD- SYT

HƯỚNG DẪN
Triển khai công tác Kế khai tài sản, thu nhập năm 2018

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ quy định về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Sở Y tế hướng dẫn Kế khai tài sản, thu nhập năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH.

Để đánh giá đúng số lượng, chất lượng đối với người có nghĩa vụ kê khai; không trùng lặp, tránh thiếu sót đối tượng cần phải kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai; phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng tại đơn vị mình phụ trách.

II. YÊU CẦU.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải kê khai rõ ràng, đầy đủ, trung thực, đúng thời hạn các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập và giải trình những biến động về tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định và Thông tư hướng dẫn về minh bạch tài sản, thu nhập nhằm không để xảy ra vi phạm.

III. NỘI DUNG.

1. Đối tượng phải kê khai.

- Tất cả đối tượng thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập theo Điều 7 của Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Điều 1 của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập.

- Thực hiện kê khai theo mẫu thống nhất (*Phụ lục II. Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ*), những người đã kê khai các năm trước, năm nay không có biến động vẫn tiếp tục thực hiện kê khai lại.

2. Các bước thực hiện.

Trình tự kê khai TSTN năm 2018 thực hiện theo Điều 5 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị lập, danh sách người có nghĩa vụ kê khai kèm theo mẫu bản kê khai TSTN (ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ) gửi đến các

cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc và người có nghĩa vụ kê khai TSTN trước ngày 30/11/2018; việc kê khai TSTN hoàn thành trước ngày 31/12/2018.

Bước 1: Xây dựng kế hoạch và lập danh sách đối tượng kê khai.

Hàng năm Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Tổ chức Hành chính các đơn vị trực thuộc Sở Y tế xây dựng Kế hoạch và lập danh sách đối tượng kê khai đúng theo quy định, tránh trùng lặp, bỏ sót việc kê khai; danh sách người phải kê khai là nơi công tác chính của người đó, những nơi kiêm nhiệm không phải kê khai, đối tượng kê khai được xác định từ Thủ trưởng cơ quan đến người cuối cùng theo quy định phải kê khai, thời gian xây dựng Kế hoạch và lập danh sách người phải kê khai tài sản, thu nhập **trước ngày 25/11/2018**. Tiếp đó, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng các phòng chuyên môn Sở Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn, rà soát lại danh sách người phải kê khai thuộc thẩm quyền quản lý, báo cáo danh sách người phải kê khai về Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế **trước ngày 30/11/2018**.

Bước 2: Trình tự, thủ tục, quản lý, sử dụng, khai thác Bản kê khai tài sản.

- Thực hiện theo Điều 9 đến Điều 14 của Nghị định số 78/2013/NĐ-CP, ngày 17/7/2013 của Chính phủ; từ Điều 8 đến Điều 10 của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Thời gian thực hiện việc kê khai tài sản hoàn thành chậm nhất trước ngày **31/12/2018**.

Bước 3: Công khai Bản kê khai tài sản.

- Các đơn vị tổ chức công khai Bản kê khai TSTN (thông báo tại cuộc họp hoặc niêm yết tối thiểu 30 ngày liên tục) theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

- Thời điểm công khai, thực hiện từ sau khi hoàn thành việc kiểm tra Bản kê khai theo quy định đến hết ngày 31/3/2019.

Bước 4: Báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập.

- Thực hiện theo Điều 32 của Nghị định số 78/2013/NĐ-CP, ngày 17/7/2013 của Chính phủ; từ Điều 28, 29, 35 của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Các Phòng chuyên môn Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập về Phòng Thanh tra Sở Y tế (theo Phụ lục IV và danh sách cán bộ kê khai) trước **ngày 15/3/2019** để Sở Y tế tổng hợp gửi Thanh tra tỉnh.

3. Về trình tự, thủ tục kê khai, tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập:

Đề nghị các đơn vị in Mẫu kê khai tài sản, thu nhập (Phụ lục II, gửi kèm) cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện kê khai. Người kê khai phải ký vào từng trang của bản kê khai. Bản kê khai được lưu cùng hồ sơ cán bộ, công chức,

viên chức. Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm lưu giữ bản sao Bản kê khai của mình. Đối với người có nghĩa vụ kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý (theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ) thì đơn vị phụ trách công tác tổ chức, cán bộ sao y 02 bản, nộp bản gốc cho Ban Tổ chức cấp ủy cùng cấp, lưu 01 bản sao tại đơn vị mình, gửi 01 bản sao cho cơ quan kiểm tra cấp ủy cùng cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ để phục vụ công tác giám sát và xác minh theo quy định.

Việc kê khai tổng thu nhập trong năm được xác định như sau:

+ Đối với người kê khai lần đầu tiên thì kỳ kê khai được xác định từ ngày **01/01/2018** đến ngày kê khai.

+ Đối với người kê khai lần thứ hai được xác định từ ngày tiếp theo của kỳ kê khai liền kề trước đó đến ngày kê khai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Tổ chức cán bộ và Thanh tra Sở có trách nhiệm tham mưu cho Sở Y tế triển khai, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, thanh tra; lập dữ liệu, tổng hợp báo cáo kết quả việc minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; lập dữ liệu đối tượng kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị mình để quản lý, tổng hợp báo cáo kết quả việc minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị tổ chức triển khai đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Y tế (Phòng Tổ chức cán bộ) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh; (để b/c)
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng chuyên môn Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Ngành;
- Công thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB, TTra.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Lê Ngọc Châu